

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 415 /QĐ-STNMT ngày 14 tháng 5 năm 2021)

1. Thủ tục Công nhận khu vực biển cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.009481, có 01 quy trình)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định: + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình;	+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số	2,5	

					01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				10	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	- Thẩm định hồ sơ: + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 2 Điều 27, Nghị định 11/2021/NĐ-CP. + Xác định tiền sử dụng khu vực biển và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện.. + Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan (Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm Sơ đồ khu vực biển giao cho TCCN (Mẫu số 06-NĐ 11/2021/NĐ-CP, mẫu số 09- NĐ 11/2021/NĐ-CP) - Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.	09	Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dùng tính trên phần

				<p>vào thời gian thẩm định – dùng tính trên phần mềm);</p> <p>+ Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biển cho TCCN.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>			mềm
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình, ký duyệt hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định giao khu vực biển cho TCCN hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	

UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành Quyết định giao khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	

		môn					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định giao khu vực biển đến Chi cục thuế để ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển. 	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							

2. Thủ tục Giao khu vực biển cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.005401, có 01 quy trình)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	
Sở Tài nguyên và	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định:	+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và	2,5	

Môi trường			và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình; 	<ul style="list-style-type: none"> hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				45	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	- Thẩm định hồ sơ: + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 1 Điều 27, Nghị định	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm Sơ đồ khu vực biển giao cho TCCN (Mẫu số 06-NĐ 11/2021/NĐ-CP, mẫu	44	Thời gian lấy ý kiến không tính vào

			<p>11/2021/NĐ-CP.</p> <p>+ Xác định tiền sử dụng khu vực biên và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện..</p> <p>+ Lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan quân đội, công an tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan (Thời gian lấy ý kiến không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ - dừng tính trên phần mềm).</p> <p>+ Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa (Thời gian kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm);</p> <p>+ Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biên</p>	<p>số 09- NĐ 11/2021/NĐ-CP)</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>	<p>thời gian thẩm định hồ sơ - dừng tính trên phần mềm</p> <p>Thời gian kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm</p>
--	--	--	---	--	--

				cho TCCN. - Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình, ký duyệt hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định giao khu vực biển cho TCCN hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản	0,5	

					thông báo kèm theo hồ sơ.		
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành Quyết định giao khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả	- Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định giao	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn		

Môi trường			kết quả	khu vực biển đến Cục thuế tỉnh để ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển.	bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							

3. Thủ tục gia hạn thời hạn giao khu vực biển cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.004935, có 01 quy trình)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định: + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy	+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều	2,5	

				trình;	kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				30	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	- Thẩm định hồ sơ: + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 2 Điều 27, Nghị định 11/2021/NĐ-CP. + Xác định tiền sử dụng khu vực biển và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện.. + Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm Sơ đồ khu vực biển giao cho TCCN (Mẫu số 06-NĐ 11/2021/NĐ-CP, mẫu số 09- NĐ 11/2021/NĐ-CP) - Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.	29	Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dùng tính trên phần mềm

				<p>kiến của các cơ quan có liên quan (Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dùng tính trên phần mềm);</p> <p>+ Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biển cho TCCN.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình, ký duyệt hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định giao khu vực biển cho TCCN hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	

UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành Quyết định giao khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	

		TN&TKQ cơ quan chuyên môn					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định giao khu vực biển đến Chi cục thuế để ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							

4. Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.005400, có 01 quy trình)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	

			quả				
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<p>Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình; 	<ul style="list-style-type: none"> + Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	2,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				30	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài	Bước	Thẩm định	Chuyên viên	- Thẩm định hồ sơ:	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo	29	

nguyên và Môi trường	2.2	hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 2 Điều 27, Nghị định 11/2021/NĐ-CP. + Xác định tiền sử dụng khu vực biển và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện.. + Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan (Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm); + Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại. - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biển cho TCCN. - Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do. 	<p>Quyết định kèm Sơ đồ khu vực biển giao cho TCCN (Mẫu số 06-NĐ 11/2021/NĐ-CP, mẫu số 09- NĐ 11/2021/NĐ-CP)</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>		<p>Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm</p>
Sở Tài	Bước 3	Trình, ký			03	

nguyên và Môi trường		duyet hồ sơ					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định giao khu vực biển cho TCCN hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	

UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành Quyết định giao khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định giao khu vực biển đến Chi cục thuế để ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							

5. Thủ tục trả lại khu vực biển cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.005399, có 02 quy trình: trả lại một phần khu vực biển và trả lại toàn bộ khu vực biển)

5.1. Quy trình số 01 – trả lại một phần khu vực biển (Mã số TTHC:1.005399 -01)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định: + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình;	+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).	2,5	

					<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				20	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ: + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 3 Điều 27, Nghị định 11/2021/NĐ-CP. + Xác định tiền sử dụng khu vực biển được hoàn trả (nếu có) và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện.. + Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan (Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm Sơ đồ khu vực biển giao cho TCCN (Mẫu số 07-NĐ 11/2021/NĐ-CP, mẫu số 09- NĐ 11/2021/NĐ-CP) - Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do. 	19	Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dùng tính trên phần mềm

				<p>dùng tính trên phần mềm);</p> <p>+ Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biển cho TCCN.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình, ký duyệt hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định, sơ đồ khu vực biển hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định giao khu vực biển cho TCCN hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	

UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành Quyết định giao khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	

		môn					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định cho phép trả lại khu vực biển đến Chi cục thuế để xác định, ban hành Thông báo số tiền sử dụng khu vực biển được hoàn trả (nếu có). 	Quyết định kèm theo sơ đồ khu vực biển cho TCCN hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							

5.2. Quy trình số 02 – trả lại toàn bộ khu vực biển (Mã số TTHC:1.005399 -02)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	Tiếp nhận hồ sơ		0,5	

			quả				
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1.2	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<p>Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Biển và Hải đảo. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình; 	<ul style="list-style-type: none"> + Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); + Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ (theo Mẫu số 02- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018), (nếu có); + Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu 05- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	2,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ				15	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công thẩm định	Lãnh đạo Chi cục	- Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ chuyển cho chuyên viên thụ lý.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm	01	
Sở Tài	Bước	Thẩm định	Chuyên viên	- Thẩm định hồ sơ:	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo	14	

nguyên và Môi trường	2.2	hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> + Thẩm định hồ sơ theo các nội dung thẩm định tại khoản 3 Điều 27, Nghị định 11/2021/NĐ-CP. + Xác định tiền sử dụng khu vực biển được hoàn trả (nếu có) và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện.. + Trường hợp cần thiết trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan (Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm); + Hồ sơ quá hạn giải quyết, chuyên viên thẩm định hồ sơ tham mưu lãnh đạo cơ quan thông báo xin lỗi TCCN ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn hẹn lại. - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trình UBND tỉnh hồ sơ giao khu vực biển cho TCCN. - Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do. 	<p>Quyết định (Mẫu số 07-NĐ 11/2021/NĐ-CP)</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện dự thảo Quyết định: soạn thảo văn bản thông báo trả lời nêu rõ lý do.</p>	<p>Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định – dừng tính trên phần mềm</p>
-------------------------	-----	-------	---	---	---

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình, ký duyệt hồ sơ				03	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.1	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, hồ sơ hoặc văn bản thông báo.	- Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định hoặc ký nháy vào văn bản thông báo.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3.2	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định cho phép trả lại khu vực biển hoặc ký duyệt văn bản thông báo.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định đã ký nháy hoặc duyệt văn bản thông báo.	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, quyết định				05	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	- Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	- Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	- Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt: - Nếu đồng ý: ban hành	Quyết định hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ.	1	

				Quyết định cho phép trả lại khu vực biển. - Không đồng ý: văn bản thông báo của UBND tỉnh.			
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5.2	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho TCCN - Gửi Quyết định cho phép trả lại khu vực biển đến Chi cục thuế để xác định, ban hành Thông báo số tiền sử dụng khu vực biển được hoàn trả (nếu có).	Quyết định hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ.		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Biển và Hải đảo. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.							